TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày 06 tháng 3 năm 2025
"V/v ly hôn giữa bà Lan A và ông Q"

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Kim Hoa – Ông Trần Quốc Đấu.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 316/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 về trA chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXX-ST ngày 07 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Lan A, sinh năm 1994. Nơi ĐKNKTT: xóm Liên Tân, xã Thọ H, huyện Quỳ H, tỉnh Nghệ An. Nơi ở hiện nay: số nhà 36 đường Nguyễn Sinh Sắc, khối 12, phường Cửa N, TP Vinh, Nghệ An – có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Nhật Q, sinh năm 1995. Nơi ĐKNKTT: Sn 10 ngõ 34A đường Kim Đồng, khối 19, phường Hưng B, TP Vinh, Nghệ An – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 3 năm 2024 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà LA A trình bày: Bà Lan A và ông Trần Nhật Q là vợ chồng, có làm thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 23/11/2023 tại UBND phường Hưng B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính tình, ông Q có mối quan hệ với người khác và có dấu hiệu không chung thủy, nên vợ chồng không còn tình cảm, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2024 cho đến nay. Nay bà Lan A thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Nhật Q. Về con chung: Vợ

chồng có 01 con chung, tên là Trần Minh Vy, sinh ngày 03/12/2023. Hiện nay con Minh Vy đang ở với bà Lan A. Ly hôn, bà Lan A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Minh Vy và yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/ tháng (ba triệu đồng) cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Về tài sản chung, công nợ chung: Bà Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa ông Q trình bày:

Về tình cảm: Ông Q đồng ý với ý kiến của bà Lan A về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn. Về vấn đề mâu thuẫn vợ chồng thì vợ chồng mâu thuẫn có liên quan đến mẹ vợ (mẹ bà Lan A) là bà Trương Thị Thuyết, bà Thuyết can thiệp sâu vào cuộc sống của vợ chồng, bà Lan A thường nghe mẹ dẫn đến vợ chồng có mâu thuẫn mất tình cảm, bà Thuyết và bà Lan A ngăn cấm việc ông Q gặp con. Nay bà Lan A yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông Q đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông Q với bà Lan A có 01 con chung tên là Trần Minh Vy, sinh ngày 03/12/2023. Hiện nay con chung Minh Vy đang không ở cùng bà Lan A. Nếu ly hôn thì ông Q không đồng ý để bà Lan A được nuôi con vì ông Q cho rằng bà Lan A không đủ điều kiện và đang không trực tiếp nuôi dưỡng con. Bên cạnh đó bà Lan A và Bà Thuyết (mẹ đẻ chị Lan A) liên tục ngăn cản, cắt đứt liên lạc giữa gia đình ông Q và cháu Minh Vy. Từ ngày 15/12/2024 cho đến nay ông Q chưa được gặp con, bà Lan A cũng không cung cấp tình trạng sức khỏe cũng như nơi ở của con. Từ khoảng tháng 2/2024 đến đầu thang 6/2024 thì Lan A và con ở Quỳ Hợp, ông Q cùng gia đình có lên thăm và cấp dưỡng đầy đủ từ 2.000.000đ – 3.000.000đ/ tháng. Thời điểm đó khi ông Q lên thăm con thì bà Thuyết chửi bới và lấy dép ném rồi đuổi ông Q ra khỏi nhà vì hiểu nhầm, bà Lan A cho rằng ông Q ngoại tình mà sự việc đó không đúng nhưng bà Thuyết đã xúc phạm ông Q và gia đình ông rồi không cung cấp thông tin cũng như tình trạng của con cho ông biết.Việc từ lâu nay ông Q không gửi tiền nuôi con là do bà Lan A không cung cấp địa chỉ và ngăn cản không cho ông Q thăm và gặp con nên ông Q đã không gửi tiền để nuôi con. Việc nay ông Q đã trao đổi với bà Lan A. Nay ly hôn ông Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung trưởng thành và không yêu cầu bà Lan A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Lan A phản hồi ý kiền về con chung của A Q: Bà Lan A thừa nhận sau khi sinh thì về Quỳ hợp để tiện cho mẹ đẻ chăm sóc, có về Vinh ăn tết sự việc đúng như ông Q trình bày. Do tháng 3/2024 thì bà Lan A phát hiện trong abum ảnh của ông Q có ảnh ngươi phụ nữ khác nên hai vợ chồng có xẩy ra xích mích, bà Lan A bức xúc vì đó là ảnh của người yêu cũ chứ không có bằng chứng về việc ông Q ngoại tình. Đối với con thì bà Lan A vẫn có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng. Từ khi xuống Vinh đi làm thì con ở cùng bà Lan A tại nhà trọ, mẹ ở đâu con ở đó. Việc ông Q cho rằng bà Lan A không cung cấp thông tin địa chỉ của con

là không đúng vì bà đã thông báo thông tin địa chỉ cho bố mẹ ông Q biết, khi cháu đi tiêm phòng có gọi để hỏi ông Q có đưa con đi tiêm phòng không thì ông Q nói rằng "tự ôm con thì tự lo lấy" nên sau đó bà Lan A im lằng và không thông báo gì với ông Q nữa. Hiện tại cháu đang đang sống cùng với tôi tại phòng trọ ở số 36 đường Nguyễn Sinh Sắc, khối 12 phường Cửa Nam, TP Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật,

2. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho bà Trương Thị Lan A được ly hôn với ông Trần Nhật Q. Giao con chung là Trần Minh Vy, sinh ngày 03/12/2023 cho bà Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Lan A là 2.000.000đ/ tháng kể từ tháng 3/2025 cho đến khi con trưởng thành. Về tài sản không giải quyết. Các bên phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Bà Trương Thị Lan A khởi kiện xin ly hôn ông Trần Nhật Q cư trú tại phường Hưng B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Lan A và ông Trần Nhật Q trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hưng B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào năm 2023. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Lan A và Ông Q là hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét quá trình chung sống giữa bà LA A và Ông Q thấy rằng: Sau khi kết vợ chồng sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có niềm tin và sự tôn trọng nhau, không có tiếng nói chung thường xuyên cãi cọ xúc phạm lẫn nhau kéo theo cả hai bên gia đình nội ngoại cũng mâu thuẫn theo, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2024 cho đến nay, bản thân bà Lan A không còn tình cảm với ông Q và không muốn cùng chung sống với ông Q giưới một mái nhà nữa. Bản thân ông Q cũng thừa nhận vợ chồng đã mâu thuẫn trầm

trọng và hiện ông Qaung cũng không còn tình cảm với bà Lan A. Như vậy, có thể khẳng định cuộc hôn nhân giữa bà Lan A và ông Q trên thực tế không còn tồn tại một thời gian dài, chứng tỏ bà Lan A và ông Q không tìm thấy hạnh phúc trong việc sống chung, mục đích của hôn nhân không đạt được, cả bà Lan A và ông Q đều xét thấy không còn tình cảm với nhau và cùng thống nhất là ly hôn nên cần căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho bà LA A được ly hôn ông Q.

[2] Về con chung: Bà Trương Thị Lan A và Ông Trần Nhật Q có 01 con chung là Trần Minh Vy, sinh ngày 03/12/2023. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà Lan A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Q cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà Lan A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu được nuôi con của bà Lan A và ông Q là chính đáng, phù hợp quy định của pháp luật, bản thân ông bà đều có thu nhập ổn định đảm bảo đủ điều kiện để nuôi con. Tuy nhiên bà Lan A và ông Q chỉ có một con chung mà hiện tại cháu dưới 36 tháng tuổi và đang sống cùng với bà Lan A nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung cho bà Lan A trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với yêu cầu cấp dưỡng, thì ông Q làm cán bộ điện lực thu nhập ổn định, theo ông trình bày và tài liệu cung cấp thì ông Q có tổng thu nhập chịu thuế là 257.000.000đ/năm, vì vậy buộc ông Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Lan A 2.500.000đ/tháng kể từ tháng 3/2025 cho đến khi con trưởng thành là phù hợp.

[3] Về tài sản: Bà Trương Thị Lan A và Ông Trần Nhật Q đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Trương Thị Lan A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, ông Trần Nhật Q phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, Điều 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1.Về hôn nhân: Cho bà Trương Thị Lan A được ly hôn với ông Trần Nhật Q.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Trần Minh Vy, sinh ngày 03/12/2023 cho bà Trương Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành. Ông Trần Nhật Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Lan A 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 3/2025 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, ông Trần Nhật Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bà Trương Thị Lan A có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng Ông Trần Nhật Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về tài sản: Bà Trương Thị Lan A và Ông Trần Nhật Q đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bà Trương Thị Lan A phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp theo biên lai số 0004757 ngày 25 tháng 9 năm 2025 tại Chi cục Thi ành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Buộc ông Trần Nhật Q phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5.Án xử công khai, có mặt nguyên đơn bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSTP Vinh;
- Chi cục THADS TPVinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Hưng B,TP Vinh;
(GCNKH số 142 quyển số 11/2023)
- Lưu HS VA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng